



猴子、带、喜欢、 熊猫

wǒ hěn xǐ huan dòng wù bà ba mā
我很 动物。爸爸、妈

ma cháng cháng dài wǒ qù dòng wù yuán
妈常常 我去动物园。



dòng wù yuán li yǒu hóu zi lǎo hǔ dà xiàng shī
动物园里有 、老虎、大象、狮

zi xióng māo shé děng děng
子、 、蛇等等。